

Bản án số: 57/2025/HS-ST
Ngày 27 – 02 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trí Dũng
2. Bà Phan Thị Dòn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2025/TLST-HS, ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Văn M**; Giới tính: nam; Sinh năm 1991 tại tỉnh Long An; Nơi thường trú: Ấp Bình Tả 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn N và bà Mai Thị T (đã chết); Bị cáo khai có vợ tên Ngô Thị Lam L; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 18/7/2019, Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” (Theo bản án số 318/2019/HS-ST), chấp hành xong án phạt tù vào ngày 27/11/2019, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2024. (có mặt)

* *Bị hại:* Ông Đặng Văn N, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 2A86 Ấp 8, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (SĐT: 0903288083)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Bà Ngô Thị Lam L, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Phòng trọ số 4, Nhà trọ địa chỉ F7/19B đường Võ Hữu Lợi, ấp 17, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. SĐT 0936292371 (Vắng mặt)

2/ Bà Đặng Thị Kh, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp Mỹ Chánh, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

3/ Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1967; Nơi cư trú: 111/29/2/21 đường Lê Đình Cẩn, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

4/ Ông Phạm Văn N1, sinh năm 1982; Nơi cư trú: 1058 đường Tỉnh Lộ 10, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

5/ Ông Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1976; Nơi cư trú: 2A86/2 Ấp 8, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định nên bị cáo Hồ Văn M nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/10/2024, M lấy 01 cây đoản hình chữ L bỏ vào túi quần rồi đi bộ từ nhà trọ địa chỉ: F7/19B Ấp 17, xã L, huyện B đến cây xăng Thái Dương trên đường Trần Văn Giàu tìm tài sản của người dân sơ hở để lấy trộm nhưng không tìm được. Sau đó, Ngô Thị Lam L (vợ M) đến rước M về thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để thăm con. M điều khiển xe mô tô chở L lưu thông trên đường Trần Văn Giàu, khi đến bãi đất trống cạnh nhà số 2A86/2, Ấp 8, xã P, huyện B thì M dừng xe lại để đi vệ sinh. M phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 63B2-103.31 của ông Đặng Văn N đang dựng trong sân nhà không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để

bán lấy tiền tiêu xài. M đi ra điều khiển xe mô tô chở L chạy thêm một đoạn qua khỏi nhà ông N khoảng 20 mét thì dừng xe ở lề đường. M nói với L ngồi trên xe chờ M đi tìm nhà người quen, L đồng ý và ngồi trên xe, hướng mặt về phía trước chờ, còn M đi bộ ngược trở lại nhà ông N. M lén lút đi vào trong sân nhà và tiến đến vị trí xe mô tô biển số 63B2-103.31 rồi dùng tay trái đẩy tay lái xe mô tô qua lại khoảng 2-3 lần. Thấy xe không khóa cổ nên M dùng tay phải nắm tay lái xe, tay trái nắm cangk sau xe để lùi xe ra ngoài thì bị ông Nguyễn Quốc H1 từ ngoài đi vào phát hiện bắt giữ M, M liền dùng tay phải lấy cây đoản đẽ trong túi quần ném xuống đất nhằm tránh bị phát hiện. Lúc này, L thấy M bị người dân bắt giữ mới biết M vừa trộm cắp xe của ông N. Vụ việc được trình báo Công an xã H lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 3383/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 63B2-103.31 trị giá 7.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Văn M khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên. Lời khai của M phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hồ Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm

2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 năm tù.

Về dân sự: Bị hại Đặng Văn N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự và không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về vật chứng:

- Đề nghị ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 63B2-103.31 cho bị hại ông Đặng Văn N.

- Đề nghị tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu và xử lý đối với 01 xe mô tô biển số 59N1-609.12 không có số khung, số máy: RPTDS152FMH00190427;

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn hình chữ L gồm: 01 đoạn lục giác có đầu đập dẹp dài 08 cm và 01 ống điều 8 mm hình chữ L dài 12.5 cm; 01 áo thun đen ngắn tay; 01 quần jean dài màu xanh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 16/10/2024, tại trước nhà số 2A86/2, Ấp 8, xã P, huyện B, bị cáo Hồ Văn M có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 63B2-103.31 trị giá 7.000.000 đồng của ông Đặng Văn N. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hồ Văn M đã phạm tội “Trộm cắp tài

sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này được xem là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Đối với Ngô Thị Lam L không biết việc Hồ Văn M đi vào nhà số 2A86/2, Ấp 8, xã P, huyện B để trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Văn N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 63B2-103.31, số khung: 5C630BY561343, số máy: 5C63-561392 và không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo thun đen ngắn tay; 01 quần jean dài màu xanh; 01 đoạn hình chữ L gồm: 01 đoạn lục giác có đầu đập dẹp dài 08 cm và 01 ống điều 8 mm hình chữ L dài 12.5 cm: Đây là các vật chứng bị cáo Hồ Văn M mặc và sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Xét thấy tài sản này để lâu không sử dụng được và tại phiên tòa bị cáo khai không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59N1-609.12 không có số khung, số máy: RPTDS152FMH00190427 do Hồ Văn M mua vào năm 2022 với giá 1.000.000 đồng của một người tên Bình (không rõ lai lịch). Qua xác minh, xe mô tô trên có biển số, số khung, số máy không trùng khớp:

+ Biển số 59N1-609.12 là của xe mô tô hiệu Honda AirBlade do bà Nguyễn Thị Tuyết H đứng tên chủ sở hữu nhưng bà H khai đã bán xe mô tô trên cho người khác, không còn nhớ thông tin hay giữ giấy tờ gì liên quan.

+ Số máy RPTDS152FMH00190427 là của xe mô tô hiệu Damsan, biển số 68S1-388.96 do ông Phạm Văn N1 đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông N1 cho biết đã bán xe mô tô trên cho người khác, không còn giữ giấy tờ gì liên quan. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cho đăng báo tìm người liên quan đến xe mô tô biển số 59N1-609.12 và 68S1-388.96. Tra cứu xe tang vật, kết quả không có trong dữ liệu vật chứng.

Xét thấy, xe này không được đăng ký hợp lệ nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với xe này. Riêng Biển số xe 59N1-609.12 tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn M**: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô không có số khung, số máy: RPTDS152FMH00190427.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 Biển số xe 59N1-609.12; 01 áo thun đen ngắn tay; 01 quần jean dài màu xanh; 01 đoạn hình chữ L gồm: 01 đoạn lục giác có đầu đập dẹp dài 08 cm và 01 ống điều 8 mm hình chữ L dài 12.5 cm.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 2025/104 ngày 22/01/2025 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

3. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự; bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Phân trại nhà tạm giữ khu vực Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thanh Lâm